

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2022/DSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2022
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do tín mạng bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Minh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Hồng Hà
2. Ông Trịnh Văn Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 205/2021/TLST-DS ngày 10/6/2021 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 và ông Võ Văn P, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: Số 169/1, khóm Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (Là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của anh Võ Văn K, sinh năm 1985, chết ngày 26/9/2018).

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Việt Q, sinh năm 1985. Địa chỉ: khóm H, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (Hợp đồng ủy quyền ngày 27/5/2021)

- Bị đơn:

1. Ông Ngô Văn S, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 161/1, khóm Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Anh Kim Trọng T1, sinh 1997. Địa chỉ: Số 90B/6, khóm K, phường N,

thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Bà T, bà Q, ông S có mặt; ông P, anh T1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 28/4/2021, đơn bổ sung 25/5/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà T và ông P trình bày:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/9/2018, anh Kim Trọng T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94H1-6426 chở anh Võ Văn K là con bà T và ông P lưu thông trên đường Cao Văn Lầu từ hướng nội ô thành phố Bạc Liêu về cầu Trường S để về nhà, khi đến gần trụ điện ký hiệu HT1/03 thuộc Khóm Đầu lộ, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, trong lúc T1 chuyển hướng để qua đường thì ông Ngô Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1 212.58 trên đường Cao Văn Lầu từ hướng nội ô thành phố Bạc Liêu về cầu Trường S chạy với tốc độ cao cũng chuyển hướng qua đường do thiếu quan sát nên từ phía sau đã tông vào xe của T1. Hậu quả xảy ra T1 chỉ bị thương nhẹ, còn K và ông S bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu cấp cứu, sau đó do chấn thương quá nặng nên K được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ nhưng do vết thương quá nặng nên cùng ngày K đã tử vong do chấn thương sọ não.

Do ông S là hàng xóm, còn T1 là bạn bè của K nên khi gia đình của ông S và T1 yêu cầu chúng tôi không yêu cầu giải phẫu để khám nghiệm tử thi và do không hiểu biết pháp luật nên gia đình bà đồng ý để lo hậu sự. Tuy nhiên, sau sự việc xảy ra ông S chỉ đưa một phần tiền tạm để lo hậu sự cho con bà và nói không có khả năng bồi thường tiếp, còn T1 thì không nói gì đến việc bồi thường. Đến ngày 30/9/2019, chúng tôi nhận được thông báo của cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Bạc Liêu không khởi tố vụ án do hành vi không cấu thành tội phạm thì ông S và T1 không nói gì đến việc bồi thường cho chúng tôi.

Việc tai nạn giao thông giữa ông S và T1 là có xảy ra trên thực tế, lỗi do ông S và T1 điều khiển phương tiện do thiếu quan sát và không xử lý được tốc độ dẫn đến hậu quả làm K tử vong. K là lao động chính lo cho gia đình, khi K mất đến nay thì gia đình gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế.

Nay bà T, ông P yêu cầu tòa án buộc ông Ngô Văn S và anh Kim Trọng T1 cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Võ Văn K các khoản cụ thể như sau:

- Chi phí cho việc cứu chữa, chăm sóc cho anh K trước khi chết: 20.000.000 đồng
- Chi phí cho người nuôi bệnh (500.000 đồng/người/ngày x 03 người): 1.500.000 đồng
- Chi phí mai táng: 9.641.000 đồng
- Chi phí cấp dưỡng cho bà T và ông P do anh K là lao động chính trong gia đình: 2.000.000 đồng/02 người/tháng tính từ ngày khởi kiện cho đến khi bà T và ông P chết.
- Bồi thường tổn thất tinh thần: 150.000.000 đồng.

** Quá trình tố tụng tại tòa án bị đơn ông Ngô Văn S trình bày:*

Thông nhất với phần trình bày của đại diện nguyên đơn là có sự việc va chạm xe mô tô xảy ra giữa ông S và anh T1, anh K vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/9/2018, hậu quả làm K tử vong do chấn thương sọ não. Tôi (S) thấy mình có phần lỗi trong vụ này, nên sau khi sự việc xảy ra thì ông có hỗ trợ cho gia đình K một phần tiền lo hậu sự gồm: Một lần 15.000.000 đồng, một lần 20.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 35.000.000 đồng. Ngoài ra gia đình bà T còn thiếu gia đình ông S 20.000.000 đồng tiền nợ hui, ông S đồng ý bồi thường số tiền này cho gia đình bà T. Như vậy ông S đồng ý bồi thường tổng số tiền 55.000.000 đồng. Đối với yêu cầu bà T buộc ông bồi thường tiếp số tiền như trên thì ông không có khả năng bồi thường. Ngoài ra ông S không có trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa:

Bà T và ông P rút yêu cầu khởi kiện đối với Kim Trọng T1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối cho Võ Văn K, giữ nguyên yêu cầu đối với ông S. Ông S không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của bà T và ông P, ông chỉ đồng ý hỗ trợ một phần cho bà T và ông P, do hiện tại ông không có điều kiện để hỗ trợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nên về tố tụng Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

- Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của bà T và ông P, buộc ông Ngô Văn S bồi thường cho bà T và ông S gồm các khoản: Tiền điều trị cho anh K là 6.531.807 đồng.

- Án phí bà T, ông P và ông S phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn yêu cầu ông Ngô Văn S bồi thường thiệt hại do tín mạng bị xâm hại, nên xác định đây là tranh chấp dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại thành phố Bạc Liêu nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[1.2] Xét xử vắng mặt đương sự: Đồng Nguyên đơn ông Võ Văn P vắng mặt nhưng người đại diện theo ủy quyền có mặt; anh Kim Trọng T1 đã được triệu tập

hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông P, anh T1 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 26/9/2018 do anh Kim Trọng T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94H1-6426 chở anh Võ Văn K là con bà T, ông P lưu thông trên đường Cao Văn Lầu từ hướng nội ô thành phố Bạc Liêu về cầu Trường S để về nhà, khi đến gần trụ điện ký hiệu HT1/03 thuộc Khóm Đầu lộ, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, trong lúc T1 chuyển hướng đi qua đường về nhà, thì ông Ngô Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1-212.58 trên đường Cao Văn Lầu từ hướng nội ô thành phố Bạc Liêu về cầu Trường S chạy với tốc độ cao cũng chuyển hướng qua đường do thiếu quan sát nên từ phía sau đã tông vào xe của T1, hậu quả là K bị chấn thương nặng dẫn đến tử vong. Theo Bản kết luận giám định pháp y số 01/GĐHS ngày 19/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận: Nguyên nhân tử vong của Võ Văn K, sinh năm 1985 là do chấn thương sọ não nặng không đáp ứng điều trị.

Tại công văn số: 136/CV-ĐT ngày 05 ngày 9 tháng năm 2022 của Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xác định trong vụ tai nạn giữa hai xe mô tô xảy ra ngày 26/9/2018 tại vị T1 gần trụ điện ký hiệu HT1/03 thuộc Khóm Đầu lộ, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu do ông Ngô Văn S và Kim Trọng T1 điều khiển lỗi hoàn toàn thuộc về ông S. Do đó căn cứ buộc ông S phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm hại theo yêu cầu của bà T và ông P (là cha mẹ ruột của anh K) theo quy định pháp luật. Sau khi xảy ra tai nạn ông S đã bồi thường cho gia đình anh K số tiền 35.000.000 đồng, bà T và ông P thừa nhận đã nhận đủ số tiền trên.

[2.2] Xét yêu cầu bà T và ông P yêu cầu các chi phí bồi thường: Yêu cầu chi phí điều trị là 20.000.000 đồng, tuy nhiên các hóa đơn, chứng từ chi phí điều trị hợp lệ được chấp nhận là 6.531.807 đồng; về yêu cầu tiền ăn cho người nuôi bệnh 500.000đồng/người/ngày x 03 người, nhưng nguyên đơn không cung cấp được cho tòa án về họ tên, địa chỉ cụ thể người nuôi bệnh và số tiền yêu cầu không có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho 01 người nuôi bệnh x 01 ngày là 200.000 đồng; tiền mai táng có hóa đơn chứng từ hợp lệ nên được chấp nhận; đối với yêu cầu bù đắp tiền tổn thất tinh thần là 150.000.000 đồng, xét thấy: Bà T và ông P là

cha mẹ của anh K, thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh K và anh K đã chết, do các bên không thỏa thuận được nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc ông S có trách nhiệm bù đắp một khoảng tiền tổn thất tinh thần cho bà T và ông P với mức bù đắp tinh thần tối đa không quá một trăm lần mức lương cơ sở hiện hành theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, ngày 09/5/2019 của Chính phủ là 1.490.000đồng. Tuy nhiên, xét thấy ông S là người làm thuê, công việc không ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định mức ông S bù đắp tổn thất tinh thần cho bà T và ông P là 120.000.000 đồng; các chi phí khác không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[2.3] Đối với yêu cầu cấp dưỡng của bà T và ông P xét thấy: Khi anh Võ Văn K chết thì bà T và ông P đang trong tuổi lao động, nguyên đơn không chứng minh anh K là lao động chính nuôi bà T và ông P. Đồng thời bà T và ông P còn lại 04 người con trong độ tuổi lao động, (trừ Võ Hoàng Nam bị vị tật không có khả năng lao động có xác nhận của địa phương), còn lại 03 người con phải có trách nhiệm nuôi bà T và ông P, do đó không chấp nhận phần yêu cầu về cấp dưỡng của bà T và ông P.

Từ nhận định trên có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn, buộc ông Ngô Văn S có nghĩa vụ bồi thường tính mạng của anh Võ Văn K bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị T và ông Võ Văn P với tổng số tiền 136.372.807 đồng, bao gồm: Chi phí điều trị: 6.351.807 đồng; chi phí mai táng: 9.641.000 đồng; tiền ăn cho người nuôi bệnh: 200.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 120.000.000 đồng. Ông Ngô Văn S đã bồi thường cho bà T và ông S số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng), ông S còn phải bồi thường tiếp cho bà T và ông P số tiền 101.372.807 đồng. *(Một trăm lẻ một triệu, ba trăm bảy mươi hai ngàn, tám trăm lẻ bảy đồng)*

[3] Xét việc rút phần yêu cầu khởi kiện của bà T và ông P đối với anh Kim Trọng T1 là tự nguyện không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ phần yêu cầu này của bà T và ông P.

[4] Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và người tham gia tố tụng khác tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Ông S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của bà T và ông P được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà T và ông P được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228; Điều 244; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 584 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T và ông Võ Văn P đối với ông Ngô Văn S.

Buộc ông Ngô Văn S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm (anh K đã chết) cho bà Nguyễn Thị T và ông Võ Văn P với tổng số tiền là: 136.372.807 đồng (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi sáu ngàn, ba trăm bảy mươi hai ngàn, tám trăm lẻ bảy đồng*), gồm các khoản:

+ Tiền điều trị: 6.531.807 đồng.

+ Tiền ăn người nuôi bệnh: 01 người x 01 ngày x 200.000 đồng = 200.000 đồng.

+ Chi phí mai táng: 9.641.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần: 120.000.000 đồng.

Ông Ngô Văn S đã bồi thường cho gia đình anh K (bà T và ông P nhận) số tiền 35.000.000 đồng, ông S còn phải tiếp tục bồi thường cho bà T và ông P số tiền 101.372.807 đồng (*Bằng chữ: Một trăm lẻ một triệu, ba trăm bảy mươi hai ngàn, tám trăm lẻ bảy đồng*).

- Không chấp nhận yêu cầu của bà T và ông P yêu cầu ông Ngô Văn S cấp dưỡng.

2. Đình chỉ yêu cầu của bà Nguyễn Thị T và ông Võ Văn P đối với yêu cầu anh Kim Trọng T1 có nghĩa vụ bồi thường thiệt do tính mạng bị xâm phạm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T và ông Võ Văn P thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định pháp luật.

Ông Ngô Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.069.000 đồng (*Bằng chữ: Năm triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tân